

Số: /KH-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2024 trên địa bàn huyện Tuy Phước

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 01/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện các biện pháp cấp bách ứng phó với nắng nóng hạn hán, xâm nhập mặn đối với sản xuất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt mùa khô năm 2024.

Căn cứ Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2024 trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/04/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc tăng cường thực hiện các biện pháp cấp bách ứng phó với nắng nóng hạn hán, xâm nhập mặn đối với sản xuất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt mùa khô năm 2024; UBND huyện ban hành Kế hoạch Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2024 trên địa bàn huyện với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tăng cường công tác theo dõi, nắm bắt tình hình thời tiết, thủy văn để triển khai kịp thời các giải pháp, phương án ứng phó với hạn hán, thiếu nước và tác động của hiện tượng El Nino trên địa bàn tỉnh, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nước sinh hoạt, nhu cầu thiết yếu khác; chủ động kịp thời huy động mọi nguồn lực để tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn, thiếu nước, trong đó, cần xác định khả năng bị ảnh hưởng đến từng vùng, từng địa phương để có giải pháp cụ thể đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tuyên truyền, phổ biến cho người dân chủ động áp dụng các giải pháp cấp, trữ nước và sử dụng nước tiết kiệm trong thời gian hạn hán, thiếu nước, tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu:

- Thường xuyên kiểm kê nguồn nước các công trình thủy lợi, điều tiết, dự trữ nguồn nước, thực hiện tiết kiệm nước ngay từ đầu mùa khô, có kế hoạch phân phối, điều chỉnh hợp lý khi nguồn nước bị thiếu hụt để bảo đảm nguồn nước cung

cấp đầy đủ cho các nhu cầu thiết yếu (*sinh hoạt, chăn nuôi, cây trồng có giá trị kinh tế cao, ...*) và sản xuất nông nghiệp cho cả mùa khô năm 2024.

- Tăng cường quản lý, khai thác vận hành các công trình hồ đập thủy lợi đảm bảo theo đúng quy định; phát huy cao tinh thần trách nhiệm trong công tác phòng, chống hạn, chủ động thực hiện các giải pháp chống hạn phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng hoạt động cấp nước sinh hoạt của các công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch nông thôn để có giải pháp cấp nguồn thay thế kịp thời khi xảy ra thiếu nước. Xây dựng phương án các điểm cấp nước tập trung, cấp nước lưu động, hỗ trợ thiết bị cấp, trữ nước hộ gia đình cho những khu vực chịu ảnh hưởng.

- UBND các xã, thị trấn, các HTXNN có trách nhiệm quán triệt cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 01/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện các biện pháp cấp bách ứng phó với nắng nóng hạn hán, xâm nhập mặn đối với sản xuất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt mùa khô năm 2024; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/04/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc tăng cường thực hiện các biện pháp cấp bách ứng phó với nắng nóng hạn hán, xâm nhập mặn đối với sản xuất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt mùa khô năm 2024; UBND huyện ban hành Kế hoạch Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2024; phát huy cao tinh thần trách nhiệm trong công tác phòng, chống hạn, thiếu nước trên địa bàn huyện.

II. GIẢI PHÁP, PHƯƠNG ÁN PHÒNG, CHỐNG HẠN

1. Diễn biến, dự báo tình hình thời tiết:

Theo dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Bình Định diễn biến khí tượng, thủy văn từ tháng 04 đến tháng 08 năm 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

Từ đầu năm đến nay lượng mưa được 116mm, đạt 102% so với TBNN lũy kế (114mm); mưa trong tháng 3 được 17mm, đạt 59% so với trung bình nhiều năm (TBNN) (29mm); dự báo tháng 4 mưa thấp hơn từ 20-40% TBNN cùng kỳ (*lượng mưa thấp hơn từ 10-20mm, lượng mưa TBNN tháng 4 phổ biến từ 30-50mm ở vùng đồng bằng, vùng núi từ 60-75mm*), tháng 5 mưa thấp hơn từ 10-30% so với TBNN. Cuối tháng 5 đầu tháng 6 có đợt mưa tiểu mãn trên diện rộng, có nước để giữ nước trong hồ chứa và ruộng cũng có nước mưa, giảm hạn. Từ tháng 6 đến tháng 8 mưa xấp xỉ trung bình nhiều năm.

Nhiệt độ trung bình từ tháng 3 đến tháng 8 phổ biến cao hơn 0,5-1⁰C; giữa tháng 4 là nóng nhất, sau đó gia tăng về tần suất và cường độ và phạm vi ảnh hưởng. Mất nước do bốc hơi mặt ruộng, mặt đất, mặt nước sẽ tăng cao hơn so với bình thường, lượng nước cần cung cấp cho sinh hoạt, cây trồng, vật nuôi phải nhiều hơn.

Mực nước trên các sông: Từ tháng 4 đến tháng 5 mực nước trên các sông nhìn chung ít biến đổi đến dao động nhỏ và có xu thế giảm, riêng cuối tháng 5 mực nước trên các sông có dao động (*Mực nước bình quân các tháng trên sông Kôn, sông Hà Thanh thấp hơn TBNN cùng kỳ*).

2. Nguồn nước các hồ chứa và khả năng thiếu nước sinh hoạt trong mùa khô năm 2024:

a) Hiện trạng nguồn nước các hồ chứa cấp nước vụ Hè Thu 2024

- Trên địa bàn huyện có 04 hồ chứa nước, trong đó: có 02 hồ chứa Cây Thích và Đá Vàng, thuộc xã Phước Thành không sản xuất vụ Hè Thu 2024: **50,45 ha**, để sửa chữa, nâng cấp hồ chứa theo Quyết định 3743/QĐ/UBND ngày 14/11/2022 của UBND tỉnh, trong đó: hồ Cây Thích: 43,45 ha, hồ Đá Vàng: 7,0 ha.

- Hồ Cây Da, xã Phước Thành: tổng diện tích tưới là: **34,11ha**, qua rà soát nguồn nước Xí nghiệp KTCT Thủy lợi 4 và địa phương thống nhất hợp đồng đưa vào kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2024 là: **20,0 ha** tạo nguồn và **10 ha** tưới tự chảy. Tổng diện tích không gieo sạ vụ Hè Thu 2024 của 03 hồ chứa trên địa bàn xã Phước Thành là: **54,56 ha**.

- Hồ chứa Hóc Ké, xã Phước An: qua rà soát nguồn nước hiện nay hồ còn 35% dung tích địa phương đưa vào kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2024 là: **4,0 ha**, còn lại chuyển qua động tác tưới bơm từ các giếng đóng.

b) Khả năng nguồn nước đáp ứng tưới vụ Hè Thu 2024

Các địa phương của huyện thuộc khu tưới từ hệ thống tưới sông Kôn nguồn nước bảo đảm tưới cho vụ Hè Thu 2024.

(Chi tiết kế hoạch sản xuất theo Phụ lục 1 đính kèm)

c) Dự báo tình hình thiếu nước sinh hoạt do nắng hạn kéo dài

- Tình hình cấp nước sinh hoạt nông thôn: Hai nhà máy Phước Thuận, Phước Quang và Trạm cấp nước Phước Sơn đã vận hành, khai thác và tiếp nhận nguồn nước bán buôn của Trung tâm nước sạch & VSMT nông thôn tỉnh cung cấp cơ bản đủ nước sạch cho nhân dân sử dụng. Khối lượng nước đã cung cấp từ các nhà máy là: **192.235 m³** (trong đó Phước Quang: **45.213 m³**; Phước Sơn: **90.560 m³**; Phước Thuận: **56.462 m³**).

- Về rà soát số hộ dân có nguy cơ thiếu nước sinh hoạt năm 2024 trên địa bàn: Qua rà soát dự kiến số hộ bị thiếu khoảng 5/2024 có 60 hộ, thuộc thôn Diêm Vân, xã Phước Thuận.

3. Các giải pháp chủ động ứng phó phòng chống hạn và khắc phục tình trạng thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt:

Để chủ động đối phó tình hình hạn hán, thiếu nước có thể xảy ra, đảm bảo đủ nước phục vụ nhu cầu dùng nước cho sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp của Nhân dân, UBND huyện yêu cầu các tổ chức, cá nhân cần đề phòng và thực hiện các giải pháp chống hạn như sau:

a) Đối với sản xuất nông nghiệp:

- Thực hiện nghiêm túc theo Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện các biện pháp cấp bách ứng phó với nắng nóng hạn hán, xâm nhập mặn đối với sản xuất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt mùa khô năm 2024; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/04/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc tăng cường thực hiện các biện pháp cấp bách ứng phó với nắng nóng hạn hán, xâm nhập mặn đối với sản xuất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt mùa khô năm 2024; trong đó, các hồ chứa nước kiểm kê hàng tuần và thực hiện việc tưới tiết kiệm nước.

- UBND các xã, thị trấn phối hợp với Xí nghiệp Khai thác công trình thủy lợi 3 và 4 điều tiết nước hợp lý nguồn nước giữa khu tưới cao và khu tưới thấp; sử dụng nước có hiệu quả nguồn nước các công trình chuyển nước lưu vực sông Kôn và Hà Thanh chủ động và kịp thời.

- UBND các xã ven đê đông chỉ đạo cán bộ phụ trách phối hợp với Trạm Thủy lợi liên huyện quản lý, vận hành các hệ thống công trình ngăn mặn thật tốt vừa đáp ứng yêu cầu ngăn mặn, giữ ngọt, đồng thời tiêu úng kịp thời khi xảy ra lũ tiểu mãn vào cuối tháng 5.

- UBND cấp xã, thị trấn chỉ đạo Giám đốc các HTXNN: Củng cố ngay các tổ, đội thủy nông nội đồng để quản lý, điều tiết tưới hạn chế tranh chấp, chống lãng phí nước; chủ các trạm bơm tranh thủ bơm tưới vào giờ thấp điểm để giảm chi phí; Trường hợp cần thiết tổ chức phân phiên lịch bơm nước trên các sông để tránh trường hợp lấy nước đồng thời không đảm bảo mực nước cấp; tổ chức bảo trì thiết bị bơm, nạo vét bể hút, bể xả, vét kênh mương, kênh mương nội đồng; thống kê các máy bơm hiện có trên địa bàn để huy động chống hạn khi cần thiết.

- Giám đốc các HTXNN chủ động sử dụng nguồn kinh phí được hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi để thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn....

b) Đối với nước sinh hoạt:

- Ban Quản lý Nước sạch và Vệ sinh môi trường huyện: Tổ chức mở mạng cấp nước, đầu nối nước vào hộ gia đình; đẩy nhanh tiến độ thi công các đường ống cấp nước sạch đang thi công dở dang, sớm đưa công trình vào sử dụng.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, chuẩn bị các phương tiện, thiết bị chứa nước để cung cấp nước sạch cho nhân dân theo sự chỉ đạo UBND huyện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc các phòng, ban ngành, UBND các xã, thị trấn và các Xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi 3 và 4 thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước, nhận định sát tình hình hạn hán, thiếu nước, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện các kế hoạch điều tiết, sử

dụng nước hợp lý, chủ động các biện pháp ứng phó kịp thời trong trường hợp nguồn nước bị thiếu hụt.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sử dụng nước của các công trình thủy lợi và cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn huyện; phối hợp với các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 04/CĐ-TTg ngày 15/01/2024 về việc chủ động ứng phó với nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 01/4/2024 về việc tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 16/12/2023 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 12/4/2024 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/04/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc tăng cường thực hiện các biện pháp cấp bách ứng phó với nắng nóng hạn hán, xâm nhập mặn đối với sản xuất nông nghiệp và cấp nước sinh hoạt mùa khô năm 2024.

- Tổng hợp, báo cáo kịp thời tình hình hạn hán, thiếu nước ở các địa phương và tham mưu đề xuất UBND huyện các giải pháp chống hạn và cấp nước sinh hoạt ở các công trình khi xảy ra hạn hán, thiếu nước.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Trên cơ sở đề xuất của Phòng Nông nghiệp và PTNT, tham mưu UBND huyện kịp thời bố trí kinh phí hỗ trợ ứng phó hạn hán cho công tác chống hạn của các địa phương theo quy định.

3. Ban Quản lý Nước sạch và Vệ sinh môi trường huyện:

- Tổ chức mở mạng cấp nước, đầu nối nước vào hộ gia đình; đẩy nhanh tiến độ thi công các đường ống cấp nước sạch đang thi công dở dang, sớm đưa công trình vào sử dụng.

- Thực hiện bảo trì giếng, bảo trì thiết bị, đường ống từng nhà máy; các nhà máy cấp nước sạch sẵn sàng hoạt động đạt công suất tối đa đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho nhân dân, mở mạng cấp nước sạch và đầu nối đến hộ gia đình. Thống kê các thiết bị chứa, vận chuyển nước sạch hiện có trên địa bàn để huy động vận chuyển nước sạch đến các cụm dân cư bị thiếu nước.

4. Xí nghiệp khai thác công Trình thủy lợi 3 và 4

- Phối hợp có hiệu quả với chính quyền địa phương và Giám đốc các HTXNN để điều tiết nước hiệu quả. Hạn chế mức thấp nhất việc thiếu nước tưới vào cuối vụ của các công trình do đơn vị quản lý.

- Thường xuyên kiểm tra nguồn nước, xây dựng kế hoạch phân phối nước phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả. Chủ động cân đối, điều hoà nguồn nước các công trình trên cùng hệ thống.

5. Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao huyện

Tăng thời lượng phát tin trên Đài Truyền thanh về tình hình thời tiết, nắng nóng, có nguy cơ thiếu nước sản xuất và sinh hoạt để người dân biết, chủ động các biện pháp trong ứng phó với hạn hán.

6. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT và UBND các xã, thị trấn rà soát, tổng hợp đề xuất UBND huyện trình UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh xem xét nguồn hỗ trợ gạo cho dân do không sản xuất vụ Hè Thu 2024 theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, *(theo khoản 1 Điều 12 hỗ trợ 15 kg gạo/người/tháng và không quá 3 tháng, nguồn gạo từ dự trữ quốc gia).*

7. Các Hội đoàn thể

Đề nghị Hội Nông dân huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Huyện Đoàn phối hợp với ngành nông nghiệp và các địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, các giải pháp kỹ thuật phòng chống hạn; tích cực bám sát địa bàn, vận động, hướng dẫn hội viên, đoàn viên thực hiện tốt các giải pháp sản xuất trong điều kiện hạn hán theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn để giành thắng lợi trong sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

8. UBND các xã, thị trấn:

- Theo dõi chặt chẽ thông tin dự báo khí tượng, thủy văn, tăng cường kiểm tra nguồn nước trên địa bàn, cân đối khả năng cung cấp nước cho các nhu cầu sử dụng trên địa bàn, ưu tiên nước phục vụ cho dân sinh và các ngành sản xuất chủ lực của địa phương; quản lý chặt chẽ nguồn nước, chống rò rỉ, thất thoát nước tại các công trình thủy lợi, tổ chức nạo vét phát dọn kênh mương, khai thông các cửa lấy nước, bể hút các trạm bơm để đảm bảo nguồn nước phục vụ tốt sản xuất, dân sinh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp, phương án chống hạn theo Kế hoạch này; thực hiện các giải pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho lúa và cây trồng cạn, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nước của cây trồng.

- Triển khai xây dựng kế hoạch sản xuất bám sát lịch thời vụ và kế hoạch lấy nước từ hồ chứa thủy lợi cho vụ sản xuất trong mùa khô tại địa phương để kịp thời triển khai các giải pháp phù hợp khi hạn hán xảy ra.

- Chỉ đạo các HTX NN thường xuyên kiểm kê toàn bộ diện tích cây trồng có nhu cầu sử dụng nước như lúa, hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày,...; trên cơ sở đó xây dựng các phương án sản xuất, cấp nước tưới cho diện tích cây trồng trên địa bàn phù hợp hiệu quả.

- Tổ chức tuyên truyền trên Đài Phát thanh của địa phương để phổ biến, khuyến khích Nhân dân thực hiện các biện pháp trữ nước phù hợp, hiệu quả; tuyên truyền vận động Nhân dân sử dụng nước tiết kiệm.

- Căn cứ tình hình thực tế địa phương, xây dựng kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước với nguồn nước hiện trạng có khả năng xảy ra để kịp thời có giải pháp, phương án phù hợp. Trong trường hợp thiếu nước sinh hoạt nghiêm trọng ở một số khu vực, chính quyền địa phương cần có giải pháp cấp nước sinh hoạt hỗ trợ cho Nhân dân bằng biện pháp chở nước sinh hoạt từ các nơi khác đến.

- Chủ động sử dụng nguồn ngân sách nhà nước phân cấp theo quy định của

Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản pháp luật hiện hành và huy động các nguồn hợp pháp khác theo đúng quy định của pháp luật để tăng cường thực hiện các giải pháp bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh; phòng, chống hạn hán, thiếu nước hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2024 trên địa bàn huyện, đề nghị các phòng, ban ngành, các Hội đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn và đơn vị có liên quan tập trung triển khai thực hiện đảm bảo ứng phó kịp thời, có hiệu quả nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do hạn hán gây ra. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về UBND huyện thông qua (*Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện*) để tổng hợp báo cáo UBND huyện kịp thời và báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và PTNT) theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- TT: Huyện ủy, HĐND huyện (để báo cáo);
- CT, PCT UBND huyện (đ/c Xuân);
- Các Hội đoàn thể huyện;
- Các phòng: NN&PTNT, TC-KH, LĐTĐ&XH;
- Trung tâm Văn hóa - TT và Thể thao huyện;
- Ban quản lý Nước sạch và VSMT huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Xí nghiệp khai thác công Trình thủy lợi 3 và 4;
- CVP, PCVP KT;
- Lưu: VT, K1.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân

**Phụ lục 1: KẾ HOẠCH DIỆN TÍCH CÁC LOẠI CÂY TRỒNG CHÍNH SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2024
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Hè Thu 2024	Chia ra												
			Phước Thành	Phước An	Phước Lộc	Phước Nghĩa	Phước Hiệp	Phước Thuận	Phước Sơn	Phước Hòa	Phước Thắng	Phước Quang	Phước Hưng	TT Tuy Phước	TT Diêu Trì
1	Lúa	7.025	185	650	390	250	680	550	1.180	500	900	650	670	250	170
2	Ngô	155	30	30	5	5	60			10		5	10		
3	Lạc	47	20	8	2		10					5			2
4	Mè	107	24	28			45			2		3			5
5	Rau, đậu các loại														
	Vụ Hè Thu	800	120	155	60	12	95	43	45	85	20	25	70	20	50
	Vụ Mùa	567	90	95	45	10	70	30	35	55	18	21	50	18	30

Phụ lục 2: TÌNH HÌNH NGUỒN NƯỚC VÀ KHẢ NĂNG DỪNG SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2024

(Cập nhật nguồn nước đến ngày 15/4/2024)

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước)

TT	Tên hồ chứa	Địa điểm theo xã	Diện tích tưới vụ Hè Thu trong điều kiện bình thường (ha)			Dự báo khả năng tưới của hồ vụ Hè Thu	Diện tích đảm bảo tưới vụ Hè Thu 2024 (ha)			Diện tích thiếu nước khoanh vùng dừng sản xuất (ha)			Giải pháp chống hạn	Ghi chú
			Tổng	Lúa	Màu		Tổng	lúa	màu	Tổng	lúa	màu		
a	XN KTCT TL 4 tưới		77,56	77,56	0,00		30,0	30,0	0,00	47,56	47,56	0,00		
1	Cây Da	Phước Thành	34,11	34,11	0,0	Đủ nước	30,0	30,0	0,00	4,11	4,11			
2	Cây Thích	Phước Thành	43,45	43,45		hết nước	0,00	0,0	0,00	43,45	43,45		Dừng sản xuất 43,45 ha lúa	Sửa chữa hồ
b	Địa phương tưới		42,0	42,0	0,00	0,00	4,0	4,0	0,00	7,0	7,0	0,00		
1	Hóc Ké	Phước An	35,00	35,00		Đủ nước	4,0	4,0	0,00				31 ha chuyển qua tưới từ trạm bơm giếng đồng	
2	Đá Vàng	Phước Thành	7,0	7,0		hết nước	0,00	0,0	0,00	7,0	7,0		Dừng sản xuất 7,0 ha lúa	Sửa chữa hồ